



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 27/05/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.46% với thanh khoản đạt 17.583,73 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/05/2024 VN-Index tăng 5.75 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Sau phiên giảm mạnh cuối tuần trước, phiên giao dịch đầu tuần ngày 27/5 diễn ra khá thận trọng. Thị trường có sự phân hóa khá mạnh trên nền thanh khoản thấp và chỉ số chủ yếu vận động nhẹ quanh tham chiếu. Dù vậy, vào cuối phiên, với động lực từ nhóm cổ phiếu trụ thị trường đã lấy lại được sắc xanh và kết thúc khi chinh phục lại đường MA10.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27-05, VN Index tăng 5.75 điểm (0.46%) lên 1,267.68 điểm với 233 mã tăng, 67 mã đứng giá và 198 mã giảm điểm. HNX Index tăng 1.11 điểm (0.46%) lên 242.83 điểm với 98 mã tăng, 56 mã đứng giá và 70 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.47 điểm (0.50%) lên 94.87 điểm với 156 mã tăng, 80 mã đứng giá và 128 mã giảm điểm.

Về nhóm ngành, các nhóm ngành lớn như ngân hàng, chứng khoán, thép, BĐS... đều có sự phân hóa.

Dòng Thép: NKG (0.40%), HSG (2.09%), HPG (0.00%), SMC (-0.37%), TLH (-0.90%),...

Dòng Chứng khoán: MBS (1.87%), VIX (1.13%), VND (1.00%), CTS (0.71%), VCI (-0.83%), SHS (-0.54%)...

Dòng Ngân hàng: BID (-0.61%), CTG (-0.31%), TPB (-0.28%), ACB (0.68%), SHB (0.43%), MSB (0.35%),...

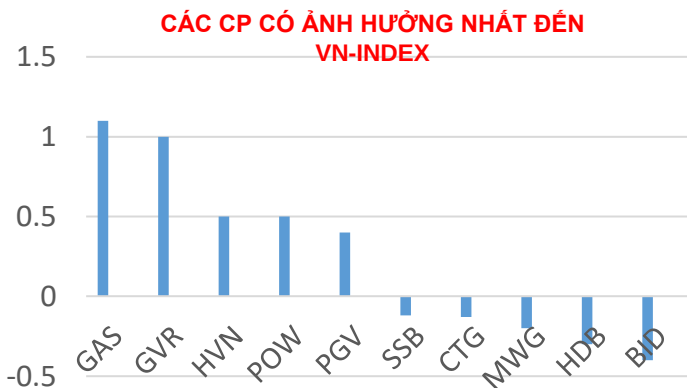
Dòng Dầu khí: PSH (6.97%), VIP (6.77%), PVT (3.92%), GAS (2.53%), PVS (2.28%), PVC (1.89%),...

Dòng BĐS: TCH (4.08%), DPG (3.64%), GVR (2.92%), NHA (0.70%), PDR (-1.93%), DIG (-1.62%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -531.51 tỷ đồng. Trong đó CTG là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 109.10 tỷ đồng. Bên cạnh đó: HPG (74.17 tỷ), HDB (62.90 tỷ), MWG (54.95 tỷ), VNM (52.89 tỷ), PDR (46.95 tỷ), VCI (40.48 tỷ), VHM (37.91 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là TCH đạt 32.63 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: EVF (30.63 tỷ), FPT (29.13 tỷ), POW (24.511 tỷ), VCB (16.91 tỷ), CTR (14.98 tỷ), FRT (14.84 tỷ), DPR (9.87 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,267.68	242.83
% thay đổi	↑ 0.46%	↑ 0.46%
KLGD (CP)	726,703,810	75,385,829
GTGD (tỷ đồng)	17,583.73	1,396.75





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
POW	11.35	12.10	6.61	41,236,900
EIB	17.90	18.80	5.03	23,231,600
EVF	15.50	16.30	5.16	17,117,500
SSI	35.25	35.10	-0.43	16,841,300
GEX	23.00	23.95	4.13	16,385,500

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PSH	6.74	7.21	0.47	6.97
PGV	20.85	22.30	1.45	6.95
DTT	20.90	22.35	1.45	6.94
CCL	8.80	9.41	0.61	6.93
JVC	3.54	3.78	0.24	6.78

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TDH	3.60	3.35	-0.25	-6.94
QCG	16.60	15.45	-1.15	-6.93
DRH	3.82	3.56	-0.26	-6.81
ADG	17.85	16.65	-1.20	-6.72
DXV	6.42	6.02	-0.40	-6.23

HNX

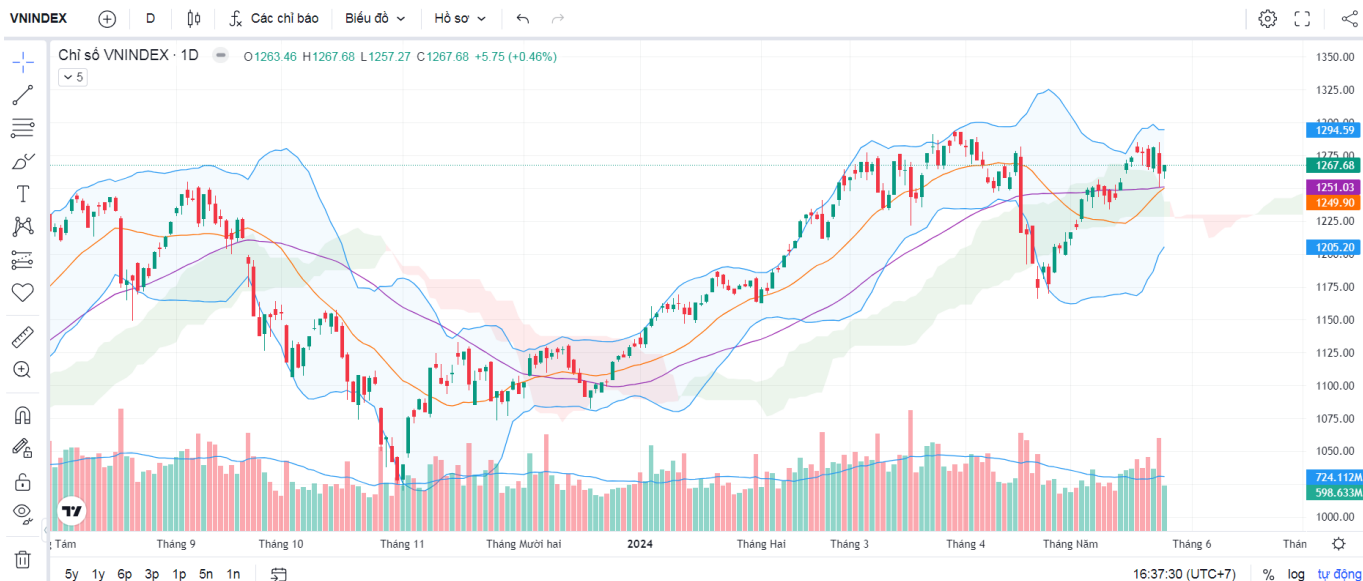
Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.60	18.50	-0.54	9,026,800
IDJ	6.70	7.30	8.96	4,393,700
CEO	18.50	18.50	0.00	4,187,000
PVS	43.90	44.90	2.28	3,709,300
HUT	18.00	17.90	-0.56	3,502,800

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VNT	45.00	49.50	4.50	10.00
HMR	26.10	28.70	2.60	9.96
DC2	8.10	8.90	0.80	9.88
TJC	16.30	17.90	1.60	9.82
SHE	9.20	10.10	0.90	9.78

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
CX8	9.20	8.30	-0.90	-9.78
BXH	21.60	19.50	-2.10	-9.72
VHL	11.40	10.30	-1.10	-9.65
NBW	28.30	25.80	-2.50	-8.83
VBC	21.50	19.70	-1.80	-8.37



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 27/05/2024, tâm lý nhà đầu tư nhanh chóng trở lại trạng thái thận trọng sau diễn biến bất ngờ của thị trường cuối tuần qua. Cùng diễn biến phân hóa trên thị trường chung, chỉ số biến động rung lắc nhẹ quanh mốc tham chiếu với thanh khoản giảm khá mạnh. Tuy nhiên, nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ đang là tâm điểm đáng chú ý của thị trường, đặc biệt là cổ phiếu POW có phiên nổi sóng lớn khi có thời điểm chạm trần. Về nửa phiên sau thị trường loanh quanh trên mốc tham chiếu với thanh khoản sụt giảm.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên áp lực bán đã xuất hiện, đẩy chỉ số thủng ngưỡng 1.260 điểm. Tuy nhiên, ngay sau đó cầu bắt giá thấp đã tham gia, dưới sự tích cực của một số cổ phiếu trụ cùng nhóm điện đã giúp chỉ số đóng cửa ở ngưỡng cao nhất phiên, khi mà kết phiên tăng hơn 5 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 27/05/2024 thị trường xuất hiện cây nến búa sau phiên giảm mạnh hôm trước đó, với thanh khoản thấp và với việc thị trường biến động hẹp thanh khoản thấp sau phiên giảm mạnh là tín hiệu tích cực. Hiện tại chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, đường MA20 đang hướng lên có xu hướng cắt lên đường MA50 cho thấy xu hướng tăng vẫn còn tiếp diễn, Tuy nhiên, về ngắn hạn thị trường cần tích lũy thêm một vài phiên trước khi tiếp tục xu hướng.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi phiên ngày 27/05/2024 thị trường xuất hiện cây nến búa sau phiên giảm mạnh hôm trước đó, với thanh khoản thấp và với việc thị trường biến động hẹp thanh khoản thấp sau phiên giảm mạnh là tín hiệu tích cực. Hiện tại chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, đường MA20 đang hướng lên có xu hướng cắt lên đường MA50 cho thấy xu hướng tăng vẫn còn tiếp diễn, Tuy nhiên, về ngắn hạn thị trường cần tích lũy thêm một vài phiên trước khi tiếp tục xu hướng.

Hiện tại với việc điều chỉnh của thị trường thì là cơ hội cho những NĐT đang cầm tiền, có thể giải ngân với các cổ phiếu kênh trên đang test lại hỗ trợ trước, hạn chế mua các cổ phiếu kênh dưới rơi khá sâu trong thời gian qua nhưng hồi phục lại yếu. Các ngành có thể quan tâm như: Thép, BĐS, Chứng khoán, Bán lẻ....

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
FTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	6/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	15/05/2024	16/05/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:4
VNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	28/05/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
MRF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 650 đồng/CP
NFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
TDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,100 đồng/CP
VBG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
FUCT VGF3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
FUCT VGF4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15/05/2024	16/05/2024	24/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
NDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
DDH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	28/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
S4A	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
ABR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	28/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BED	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	29/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,200 đồng/CP
INN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
TTD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	28/05/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
PEQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
VQC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
NAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/05/2024	17/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 6,100 đồng/CP
CAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
BTW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,350 đồng/CP
ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	6/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 950 đồng/CP
TET	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
FHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
PPY	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	6/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
BMN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	4/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
BWE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/05/2024	20/05/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:14
DVW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	4/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 711 đồng/CP
BMG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/05/2024	20/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BAF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/05/2024	20/05/2024		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17
	Phát hành thêm	17/05/2024	20/05/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:47.6767, giá 10,000 đồng/CP
TCD	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	20/05/2024	21/05/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
TCW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/05/2024	21/05/2024	29/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,200 đồng/CP
XLV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/05/2024	21/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/05/2024	21/05/2024	4/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,150 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HRB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,050 đồng/CP
TIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
CID	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 653 đồng/CP
DAE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	7/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	21/05/2024	22/05/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VMA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	30/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
FIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	6/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
VAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/05/2024	22/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VGG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
BSQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TQN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,523 đồng/CP
VPB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	31/05/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
TIX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	26/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	26/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,250 đồng/CP
TMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	6/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
UMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 586 đồng/CP
MTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	3/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
CST	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	24/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DCH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/05/2024	23/05/2024	2/7/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
IBD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
PJC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HPG	Thưởng cổ phiếu	23/05/2024	24/05/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
DNL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	13/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 200 đồng/CP
QNU	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 386 đồng/CP
MTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ARM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	24/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	5/6/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SEP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,720 đồng/CP
MBB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
TTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/05/2024	24/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 35,000 đồng/CP
BSL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/05/2024	27/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
GTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/05/2024	27/05/2024	27/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
VBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/05/2024	27/05/2024	25/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
MCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/05/2024	27/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
L10	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/05/2024	27/05/2024	12/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HUG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
THT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SVI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,600 đồng/CP
DAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HTI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	7/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
VXT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 650 đồng/CP
VLB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	24/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 900 đồng/CP
V12	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
MDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/05/2024	28/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 4,100 đồng/CP
TDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
TDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	19/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
CMN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,600 đồng/CP
HSP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,140 đồng/CP
MCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	12/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
TTN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/05/2024	29/05/2024	21/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
BRR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	2/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
MND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 750 đồng/CP
DTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,072.71 đồng/CP
VFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/05/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TVD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 900 đồng/CP
NLG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 499 đồng/CP
NVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	24/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 220 đồng/CP
CCV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,137 đồng/CP
DTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
M10	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/05/2024	30/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
TOW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	19/09/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DTK	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	28/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
CTW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	24/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 660 đồng/CP
GLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
SIV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
PGS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	10/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
TMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
KGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	7/6/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 375 đồng/CP
SED	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	19/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 15,000 đồng/CP
VAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	14/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TAW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	17/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
HTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/05/2024	31/05/2024	12/6/2024	Trả cổ tức đợt 4/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
BHK	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/05/2024	3/6/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 900 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
